

**Câu 42.** Tiệm cận ngang, tiệm cận đứng của đồ thị hàm số  $y = \frac{3x+6}{x-1}$  có phương trình là:

- A.  $y = 3, x = 1$       B.  $y = 1, x = 3$       C.  $y = -3, x = 1$       D.  $y = x + 2, x = 1$

**Câu 43.** Đồ thị hàm số nào sau đây có tiệm cận đứng là đường thẳng  $x = 1$  và tiệm cận ngang là đường thẳng  $y = -2$ ?

- A.  $y = \frac{2x}{1-x}$       B.  $y = \frac{-2x}{1+x}$       C.  $y = \frac{x+2}{x-1}$       D.  $y = \frac{x-2}{x+1}$

**Câu 44.** Số tiệm cận của đồ thị hàm số  $y = \frac{3}{x-2}$  là:

- A. 2      B. 1      C. 0      D. 3

**Câu 45.** Số tiệm cận ngang của đồ thị hàm số  $y = \frac{x+1}{\sqrt{x^2+1}}$ :

- A. 2      B. 1      C. 3      D. 4

**Câu 46.** Số đường tiệm cận của đồ thị hàm số  $y = \frac{x-2}{x^2-9}$  là

- A. 3      B. 2      C. 1      D. 4

**Câu 47.** Số đường tiệm cận của đồ thị hàm số  $y = \frac{1+x}{1-x}$  là

- A. 2      B. 1      C. 0      D. 3

**Câu 48.** Cho hàm số  $y = \frac{3x+1}{2x-1}$ . Khẳng định nào sau đây đúng?

- A. Đồ thị hàm số có đường tiệm cận ngang là  $y = \frac{3}{2}$   
B. Đồ thị hàm số có đường tiệm cận đứng là  $x = \frac{3}{2}$   
C. Đồ thị hàm số có đường tiệm cận đứng là  $x = 1$   
D. Đồ thị hàm số có đường tiệm cận ngang là  $y = \frac{1}{2}$

**Câu 49.** Phương trình đường tiệm cận đứng của đồ thị hàm số  $y = \frac{x+1}{x^2-4}$  là

- A.  $x = \pm 2$       B.  $x = 2$       C.  $x = -2$       D.  $x = 1$

**Câu 50.** Phương trình đường tiệm cận ngang của đồ thị hàm số  $y = \frac{3}{2-x}$  là

A.  $y = 0$

B.  $y = -1$

C.  $y = 2$

D.  $y = \frac{3}{2}$

**Câu 51.** Phương trình đường tiệm cận ngang của đồ thị hàm số  $y = \frac{3x^2 - 3x}{2x - 1}$  là

A. Không tồn tại tiệm cận ngang

B.  $y = \frac{1}{2}$

C.  $y = \frac{-3}{2}$

D.  $y = \frac{3}{2}$

**Câu 52.** Đồ thị hàm số  $y = \frac{x-1}{x^2 - 3x + 2}$  có đường tiệm cận nào sau đây?

A. Đường TCĐ là  $x = 2$     B. Đường TCĐ là  $x = 2, x = 1$

C. Đường TCĐ là  $x = 1$     D. Đường TCN là  $y = 1, y = 2$

**Câu 53.** Cho hàm số  $y = \frac{2x + 2m - 1}{x + m}$ . Tìm tất cả các giá trị thực của tham số  $m$  để đường tiệm cận đứng của đồ thị hàm số đi qua điểm  $M(3; 1)$

A.  $m = -3$

B.  $m = 3$

C.  $m = 1$

D.  $m = 2$

**Câu 54:** Tiệm cận ngang của đồ thị hàm số  $y = \frac{2x-1}{3x-2}$  là đường thẳng:

A.  $x = \frac{2}{3}$

B.  $y = \frac{1}{2}$

C.  $y = \frac{2}{3}$

D.  $y = \frac{3}{2}$

**Câu 55:** Tiệm cận đứng của đồ thị hàm số  $y = \frac{3x-2}{x-2}$  là đường thẳng:

A.  $x = 2$

B.  $y = 3$

C.  $x = \frac{3}{2}$

D. Không có tiệm cận đứng

**Câu 56:** Đồ thị hàm số  $y = \frac{-x+1}{5x+3}$  có tất cả bao nhiêu đường tiệm cận:

A. 2

B. 1

C. 3

D. 0

**Câu 57:** Với giá trị nào của  $m$  thì đồ thị hàm số  $y = \frac{mx-1}{6x-3}$  có đường tiệm cận ngang là đường thẳng  $y = \frac{1}{2}$

A.  $m = 0$

B.  $m = 3$

C.  $m = 6$

D.  $m = 9$

**Câu 58:** Đồ thị hàm số nào có đường tiệm cận ngang là  $y = -3$ :

A.  $y = \frac{x+2}{-3x+1}$

B.  $y = \frac{6x+1}{2x+6}$

C.  $y = \frac{6x+1}{-2x+3}$

D.  $y = x^3 - 3x^2 + 2$

**Câu 59:** Với giá trị nào của m thì đồ thị hàm số  $y = \frac{2x-1}{3x-m}$  có đường tiệm cận đứng là đường thẳng  $x = 2$ :

A.  $m = 1$

B.  $m = 2$

C.  $m = 4$

D.  $m = 6$

**Câu 60:** Đồ thị hàm số nào có đường tiệm cận đứng là  $x = 2$ :

A.  $y = \frac{x-2}{3x+1}$

B.  $y = \frac{2x+1}{x-3}$

C.  $y = \frac{x+1}{2x-4}$

D.  $y = \frac{2x^2 - 2x + 1}{x + 2}$

**Câu 61:** Đồ thị hàm số  $y = \frac{2x^2 - 2x + 1}{3x - 2}$  có đường tiệm cận đứng là

A.  $y = \frac{2}{3}$

B.  $x = \frac{2}{3}$

C.  $y = \frac{3}{2}$

D.  $x = \frac{3}{2}$

**Câu 62:** Cho hàm số  $y = \frac{4x-3}{x+5}$  có đồ thị (C). Khẳng định nào sau đây là đúng:

A. Đồ thị (C) có tiệm cận đứng là  $x = -5$  và tiệm cận ngang là  $y = 4$

B. Đồ thị (C) có tiệm cận đứng là  $y = 4$  và tiệm cận ngang là  $x = -5$

C. Đồ thị (C) có tiệm cận đứng là  $x = 4$  và tiệm cận ngang là  $y = -5$

D. Đồ thị (C) không có tiệm cận

**Câu 63:** Đồ thị hàm số  $y = \frac{2-x}{9-x^2}$  có tất cả bao nhiêu đường tiệm cận đứng:

A. 4

B. 3

C. 2

D. 1

**Câu 64:** Số đường tiệm cận của đồ thị hàm số  $y = \frac{2-x}{x+3}$  là:

A. 0

B. 1

C. 2

D. 3

**Câu 65:** Đường tiệm cận đứng của đồ thị hàm số  $y = \frac{4+2x}{x-3}$  là:

A.  $x = 2$

B.  $x = 3$

C.  $y = 2$

D.  $y = 3$

**Câu 66:** Đường tiệm cận ngang của đồ thị hàm số  $y = \frac{3x-7}{4x+2}$  là:

A.  $x = \frac{4}{3}$

B.  $x = -\frac{1}{2}$

C.  $y = \frac{4}{3}$

D.  $y = -\frac{1}{2}$

**Câu 67:** Số đường tiệm cận đứng của đồ thị hàm số  $y = \frac{7x-2}{x^2-4}$  là:

- A. 0                      B. 1                      C. 2                      D. 3

**Câu 68:** Đường tiệm cận ngang của đồ thị hàm số  $y = \frac{x^2-7x+2}{4x+2-3x^2}$  là:

- A.  $x = -\frac{1}{3}$               B.  $x = \frac{1}{4}$               C.  $y = -\frac{1}{3}$               D.  $y = \frac{1}{4}$

**Câu 69:** Đường tiệm cận đứng của đồ thị hàm số  $y = \frac{2\sqrt{x+2}}{\sqrt{x-1}}$  là:

- A.  $x = 1$                       B.  $y = 1$                       C.  $y = 2$                       D.  $x = 2$

**Câu 70:** Giao điểm 2 đường tiệm cận của đồ thị hàm số  $y = \frac{3x-7}{x+2}$  là:

- A. (-2; 3)                      B. (2; -3)                      C. (3; -2)                      D. (-3; 2)

**Câu 71:** Đồ thị hàm số  $y = \frac{3x+3}{x-1}$  đối xứng qua:

- A. Đường thẳng  $x = 1$     B. Đường thẳng  $x = 3$   
C. Điểm I(1; 3)              D. Điểm I(3; 1)

**Câu 72:** Xác định tham số m để tiệm cận đứng của đồ thị hàm số  $y = \frac{3x+3}{x-m}$  đi qua M(0; 1).

- A.  $m = 0$                       B.  $m = 1$                       C.  $m = 2$                       D.  $m = 3$

**Câu 73:** Xác định tham số m để tiệm cận ngang của đồ thị hàm số  $y = \frac{mx+3}{x-m}$  đi qua M(0; 1).

- A.  $m = 0$                       B.  $m = 1$                       C.  $m = 2$                       D.  $m = 3$

**Câu 74.** Đồ thị hàm số  $y = \frac{x^2+x+1}{-5x^2-2x+3}$  có bao nhiêu tiệm cận:

- A. 1                      B. 3                      C. 4                      D. 2

**Câu 75.** Hàm số nào có đồ thị nhận đường thẳng  $x = 2$  làm đường tiệm cận:

- A.  $y = x - 2 + \frac{1}{x+1}$               B.  $y = \frac{1}{x+1}$

c.  $y = \frac{2}{x+2}$

d.  $y = \frac{5x}{2-x}$

Câu 76. Phương trình các đường tiệm cận của đồ thị hàm số  $y = \frac{x+2}{x-1}$  là:

A.  $y = 1$  và  $x = -2$

B.  $y = x+2$  và  $x = 1$

C.  $y = 1$  và  $x = 1$

D.  $y = -2$  và  $x = 1$

Câu 77. Cho hàm số  $y = \frac{mx-1}{2x+m}$  (C). Xác định m để tiệm cận đứng của đồ thị (C) đi qua điểm

$A(-1; \sqrt{2})$ :

A.  $m = -2$

B.  $m = 2$

C.  $m = \frac{1}{2}$

D.  $m = -\frac{1}{2}$

Câu 78. Cho hàm số  $y = \frac{mx-1}{2x+m}$  (C). Biết rằng tiệm cận ngang của đồ thị (C) đi qua điểm  $B(0;2)$ . Giá trị của m là:

A.  $m = -2$

B.  $m = 2$

C.  $m = 4$

D.  $m = -\frac{1}{2}$

Câu 79. Cho hàm số  $y = \frac{x^2+x+1}{-5x^2-2x+3}$  (C). Đường tiệm cận đứng của đồ thị hàm số (C) có phương trình

là:

A.  $\begin{cases} x = -1 \\ x = 2 \end{cases}$

B.  $\begin{cases} x = -1 \\ x = \frac{5}{3} \end{cases}$

C.  $\begin{cases} x = -1 \\ x = -\frac{5}{3} \end{cases}$

D.  $\begin{cases} x = -1 \\ x = \frac{3}{5} \end{cases}$

Câu 80. Số đường tiệm cận của đồ thị hàm số  $y = \frac{x^2-3x+2}{x^2-2x+3}$  là:

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

Câu 81. Cho hàm số  $y = x^4 - 4x^2 + 3$  (C). Đường tiệm cận của đồ thị (C) là:

A.  $x = 0$

B.  $y = 1$

C.  $x = -2$

D. Không có tiệm cận

Câu 82. Cho ba hàm số:

$$(I): y = \frac{5x}{2-x} \quad (II): y = \frac{x^2}{x+2} \quad (III): y = \frac{x-2}{x^2-3x+2}$$

Hàm số nào có đồ thị nhận đường thẳng  $x = 2$  làm tiệm cận ?

- A. Chỉ I                      B. Chỉ II                      C. Chỉ I và II                      D. Chỉ I và III

**Câu 83.** Cho hàm số:  $y = \frac{ax+1}{x+d}$  có đồ thị (C). Nếu đồ thị (C) có tiệm cận đứng  $x = 1$  và đi qua điểm A(2;5) thì phương trình của hàm số là:

A.  $y = \frac{x+2}{x-1}$                       B.  $y = \frac{2x+1}{x-1}$                       C.  $y = \frac{-3x+2}{1-x}$                       D.  $y = \frac{x+1}{x-1}$

**Câu 84.** Đường thẳng  $x = 2$  là tiệm cận đứng của đồ thị hàm số nào sau đây?

A.  $y = \frac{2x^2+3}{2-x}$                       B.  $y = \frac{x^2-3x+2}{x-2}$                       C.  $y = \frac{x^2+2x+2}{1+x}$                       D.  $y = \frac{1+x}{1-2x}$

**Câu 85.** Tìm tiệm cận ngang của đồ thị hàm số:  $y = \frac{3x-4}{-x-2}$ .

- A.  $y = -3$                       B.  $x = -3$                       C.  $x = 2$                       D.  $y = -2$

**Câu 86.** Đồ thị hàm số  $y = \frac{2x+1}{x-1}$  có đường tiệm cận đứng và tiệm cận ngang lần lượt là:

- A.  $x = 1; y = 2$                       B.  $x = 2; y = 1$   
C.  $x = -1; y = 2$                       D.  $x = -2; y = 1$

**Câu 87.** Cho hàm số  $y = \frac{3x+1}{2x-1}$ . Khẳng định nào sau đây **đúng**?

- A. Đồ thị hàm số có tiệm cận ngang là  $y = \frac{3}{2}$   
B. Đồ thị hàm số có tiệm cận đứng là  $y = \frac{3}{2}$   
C. Đồ thị hàm số không có tiệm cận;  
D. Đồ thị hàm số có tiệm cận đứng là  $x = 1$ .

**Câu 88.** Đồ thị hàm số  $y = \frac{2x+1}{x-1}$  có bao nhiêu đường tiệm cận ngang?

A. 1

B. 2

C. 0

D. 3

**Câu 89.** Cho hàm số  $y = \frac{1-x}{2x-1}$ . Tìm tiệm cận ngang của đồ thị hàm số đã cho.

A.  $y = -\frac{1}{2}$ .

B.  $x = -\frac{1}{2}$ .

C.  $y = \frac{1}{2}$ .

D.  $x = \frac{1}{2}$ .

**Câu 90.** Cho hàm số  $y = \frac{-3}{1-x}$ . Khẳng định nào sau đây đúng?

A. Đồ thị hàm số có tiệm cận đứng là  $x = 1$  và tiệm cận ngang là  $y = 0$

B. Đồ thị hàm số có tiệm cận ngang là  $y = -3$

C. Đồ thị hàm số có tiệm cận đứng là  $y = 1$  và tiệm cận ngang là  $x = 0$

D. Đồ thị hàm số có tiệm cận đứng là  $x = 1$  và không có tiệm cận ngang.

**Câu 91.** Cho hàm số  $y = \frac{\sqrt{x^2+3}}{2x-1}$ . Số đường tiệm cận của đồ thị hàm số trên là:

A. 3

B. 0

C. 2

D. 1

**Câu 92.** Tiệm cận ngang của đồ thị hàm số  $y = \frac{x+3}{\sqrt{x^2+1}}$  là:

A.  $y = 1; y = -1$

B.  $y = 3$

C.  $y = 2$

D.  $y = 1$ .

**Câu 93.** Đồ thị hàm số  $y = \frac{\sqrt{x^2+1}}{5x-2}$  có bao nhiêu tiệm cận ngang?

A. 2.

B. 1.

C. 0.

D. 3.

**Câu 94.** Số đường tiệm cận của đồ thị hàm số  $y = \frac{x+3}{\sqrt{x^2+1}}$  là:

A. 2.

B. 0.

C. 1.

D. 3.

**Câu 95.** Cho hàm số  $y = \frac{2x^2-x-3}{1-x^2}$ . Số tiệm cận của đồ thị hàm số bằng

A. 2

B. 1

C. 3

D. 4

**Câu 96:** Đường tiệm cận đứng của đồ thị hàm số  $y = \frac{x-2}{x+2}$

A.  $x = 1$

B.  $y = 1$

C.  $y = -2$

D.  $x = -2$

**Câu 97:** Đường thẳng  $y = 2$  là tiệm cận ngang của đồ thị hàm số nào sau đây?

A.  $y = \frac{1+x}{1-2x}$

B.  $y = \frac{2x-2}{x+2}$

C.  $y = \frac{x^2+2x+2}{1+x}$

D.  $y = \frac{2x^2+3}{2-x}$

**Câu 98.** Số đường tiệm cận của đồ thị hàm số  $y = \frac{1-x}{1+x}$  là

A. 1

B. 2

C. 3

D. 0

**Câu 99.** Các đường tiệm cận ngang của đồ thị hàm số  $y = \frac{\sqrt{x^2+x+1}}{2x+3}$  là:

A.  $y = \frac{1}{2}$

B.  $y = \pm \frac{1}{2}$

C.  $y = -\frac{3}{2}, y = 1$

D.  $y = 2$

**Câu 100:** Chọn phát biểu **đúng** trong các phát biểu sau đây:

A. Hàm số  $y = \frac{1}{2x+1}$  không có tiệm cận ngang

B. Hàm số  $y = x^4 - x^2$  không có giao điểm với đường thẳng  $y = -1$

C. Hàm số  $y = \sqrt{x^2+1}$  có tập xác định là  $D = \mathbb{R} \setminus \{-1\}$

D. Đồ thị hàm số  $y = x^3 + x^2 - 2x$  cắt trục tung tại 2 điểm

**Câu 101:** Cho hàm số  $y = \frac{3x+1}{2x-1}$ . Khẳng định nào sau đây đúng?

A. Đồ thị hàm số có tiệm cận ngang

B. Đồ thị hàm số có tiệm cận đứng là  $y = \frac{3}{2}$

C. Đồ thị hàm số không có tiệm cận

D. Đồ thị hàm số có tiệm cận đứng là  $x = 1$

**Câu 102:** Đồ thị hàm số  $y = \frac{-2x}{x^2+1}$  có bao nhiêu tiệm cận?

A. 0.

B. 1.

C. 2.

D. 3.

**Câu 103.** Đồ thị hàm số  $y = \frac{9(x^2+1)(x+1)}{3x^2-7x+2}$

A. Nhận đường thẳng  $x = 3$  làm tiệm cận đứng

B. Nhận đường thẳng  $x = -2$  làm tiệm cận đứng

C. Nhận đường thẳng  $y = 0$  làm tiệm cận ngang

D. Nhận đường thẳng  $y = 3x + 10$  làm tiệm cận xiên



**Câu 104.** Số đường tiệm cận của đồ thị hàm số  $y = \frac{1-x}{1+x}$  là:

- A. 1                                      B. 2                                      C. 3                                      D. 0

**Câu 105.** Đồ thị hàm số  $y = \frac{2x^2 - 3x + 4}{2x + 1}$

- A. Nhận đường thẳng  $x = 3$  làm tiệm cận đứng  
B. Nhận đường thẳng  $x = -\frac{1}{2}$  làm tiệm cận đứng  
C. Nhận đường thẳng  $y = 1$  làm tiệm cận ngang  
D. Nhận đường thẳng  $y = x + 2$  làm tiệm cận xiên

**Câu 106.** Đường thẳng  $x = 1$  là tiệm cận đứng của đồ thị hàm số nào sau đây?

- A.  $y = \frac{1+x}{1-x}$                               B.  $y = \frac{2x-2}{x+2}$                               C.  $y = \frac{1+x^2}{1+x}$                               D.  $y = \frac{2x^2 + 3x + 2}{2-x}$

**Câu 107.** Đường thẳng  $y = 2$  là tiệm cận ngang của đồ thị hàm số nào sau đây?

- A.  $y = \frac{1+x}{1-2x}$                               B.  $y = \frac{2x-2}{x+2}$                               C.  $y = \frac{x^2 + 2x + 2}{1+x}$                               D.  $y = \frac{2x^2 + 3}{2-x}$

**Câu 108.** Giá trị của  $m$  để tiệm cận đứng của đồ thị hàm số  $y = \frac{2x+1}{x+m}$  đi qua điểm  $M(2 ; 3)$  là:

- A. -2                                      B. 2                                      C. 3                                      D. 0

**Câu 109.** Số đường tiệm cận của hàm số  $y = \frac{\sqrt{x^2 + 2x}}{x-2}$  là.

- A. 1                                      B. 2                                      C. 0                                      D. 3

**Câu 110.** Cho hàm số  $y = \frac{x+1}{x-2}$ . Trong các mệnh đề sau, mệnh đề nào sai ?

- A. Đồ thị hàm số trên có tiệm cận đứng  $x = 2$       B. Đồ thị hàm số trên có tiệm cận ngang  $y = 1$   
C. Tâm đối xứng là điểm  $I(2 ; 1)$                               D. Các câu A, B, C đều sai.

**Câu 111:** Tiệm cận ngang của đồ thị hàm số  $y = \frac{2x-1}{3x-2}$  là đường thẳng:

- A.  $x = \frac{2}{3}$                                       B.  $y = \frac{1}{2}$                                       C.  $y = \frac{2}{3}$                                       D.  $y = \frac{3}{2}$